

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

-----**&**-----

LÊ THỊ QUỲNH

NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT CỦA NHẤT LINH
TRONG CÁC SÁNG TÁC TRƯỚC NĂM 1945

Chuyên ngành : Văn học Việt Nam

Mã số: 60 22 34

LUẬN VĂN THẠC SỸ NGỮ VĂN

Người hướng dẫn khoa học: TS Lê Hồng My

Thái Nguyên năm 2009

MỤC LỤC

A- PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
0.1. Lí do chọn đề tài.....	5
0.2. Lịch sử vấn đề	6
0.2.1. Khái quát tình hình nghiên cứu về Nhất Linh	6
0.2.2. Tình hình nghiên cứu về ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh.....	9
0.3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu	10
0.4. Phương pháp nghiên cứu	11
0.4.1. Phương pháp thống kê, phân loại.....	11
0.4.2. Phương pháp so sánh	11
0.4.3. Phương pháp phân tích, tổng hợp	12
0.4.4. Phương pháp lịch sử	12
0.4.5. Phương pháp nghiên cứu liên ngành	12
0.4.6. Phương pháp nghiên cứu tác giả	12
0.4.7. Phương pháp hệ thống	13
0.5. Mục đích nghiên cứu	13
0.6. Đóng góp của luận văn	13
0.7. Cấu trúc của luận văn	13
B - NỘI DUNG	15
Chương 1: GIỚI THUYẾT VỀ NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT	
NHỮNG YẾU TỐ CƠ BẢN CHI PHỐI NGÔN NGỮ NGHỆ	
THUẬT CỦA NHẤT LINH	15
1.1. GIỚI THUYẾT VỀ NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT.....	15
1.1.1. Khái niệm "Ngôn ngữ nghệ thuật"	15
1.1.2. Vai trò của ngôn ngữ nghệ thuật	16
1.2. NHỮNG NHÂN TỐ CƠ BẢN TÁC ĐỘNG ĐẾN NGÔN NGỮ	
NGHỆ THUẬT CỦA NHẤT LINH	19

1.2.1. Những biến đổi trong đời sống xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XX.....	19
1.2.1.1. Sự tiếp xúc với văn hoá phương Tây	19
1.2.1.2. Sự phổ biến và phát triển của chữ quốc ngữ	21
1.2.1.3. Khát vọng xây dựng một nền quốc văn mới của tầng lớp trí thức tân học đầu thế kỷ XX	23
1.2.2. Hành trình đến với văn học của Nhất Linh	28
1.2.2.1. Nhất Linh - người nghệ sĩ đa tài, say mê văn học	28
1.2.2.2. Chuyển du học ở Pháp - Những thay đổi trong quan niệm xã hội và văn chương của Nhất Linh.....	31
1.2.2.3. Chủ trương “Tự sức mình làm ra những sáng tác có giá trị về văn chương”, “làm giàu văn sản trong nước”.	33
Chương 2: QUÁ TRÌNH VẬN ĐỘNG CỦA NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT NHẤT LINH TRƯỚC VÀ SAU KHI THAM GIA TỰ LỰC VĂN ĐOÀN	39
2.1. NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT CỦA NHẤT LINH TRƯỚC KHI THAM GIA TỰ LỰC VĂN ĐOÀN (TRONG "NHO PHONG" VÀ "NGƯỜI QUAY TƠ").....	39
2.1.1. Ngôn ngữ trong "Nho phong" và "Người quay tơ" mang đậm dấu ấn ngôn ngữ văn xuôi trung đại	39
2.1.1.1. Đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn xuôi trung đại.....	39
2.1.1.2. Ngôn ngữ "Nho phong" và "Người quay tơ" mang đậm dấu ấn ngôn ngữ văn xuôi trung đại	41
2.1.2. Ngôn ngữ văn học của buổi giao thời	48
2.1.2.1. Tính chất giao thời trong dùng từ, đặt câu.....	48
2.1.2.2. Bước đầu có sự kết hợp giữa ngôn ngữ trần thuật và ngôn ngữ nhân vật	51
2.1.2.3. Ngôn ngữ đối thoại của nhân vật, chưa được cá tính hóa	55

2.2. NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT CỦA NHẤT LINH TRONG GIAI ĐOẠN THAM GIA TỰ LỰC VĂN ĐOÀN (TỪ "ĐOẠN TUYỆT" ĐẾN "BUỐM TRẮNG")	57
2.2.1. Ngôn ngữ trong "Đoạn tuyệt" và "Lạnh lùng" – “một lối văn giản dị, dễ hiểu, ít chữ nho, một lối văn thật có tính cách An Nam"	58
2.2.1.1. <i>Ngôn ngữ trần thuật giản dị, mạch lạc, trong sáng</i>	59
2.2.1.2. <i>Ngôn ngữ miêu tả sinh động, tinh tế, giàu chất tạo hình</i>	66
2.2.1.3. <i>Ngôn ngữ nhân vật bước đầu được cá tính hoá, phù hợp tính cách nhân vật</i>	76
2.2.2. Ngôn ngữ trong "Đôi bạn" và "Bướm trắng" mang tính hướng nội, đặc tả đời sống nội tâm nhân vật	80
2.2.2.1. <i>Ngôn ngữ kể chuyện nhập vào nội tâm nhân vật</i>	81
2.2.2.2. <i>Ngôn ngữ miêu tả gắn với cảm xúc, tâm trạng nhân vật</i>	85
2.2.2.3. <i>Ngôn ngữ nhân vật biểu hiện chiều sâu nội tâm</i>	88
Chương 3: MỘT SỐ ĐẶC SẮC TRONG NGÔN NGỮ NGHỆ THUẬT CỦA NHẤT LINH	100
3.1. TẠO SẮC THÁI NGÔN NGỮ CỦA TẦNG LỚP THỊ DÂN TRUNG LƯU	100
3.2. CÓ NHỮNG KẾT HỢP TỪ MỚI TẠO CẢM GIÁC ÊM ÁI NGỌT NGÀO	105
3.3. DÙNG NHIỀU TÍNH TỪ DIỄN TẢ NHỮNG CẢM GIÁC MONG MANH.....	108
3.4. NHỮNG SO SÁNH ĐẸP, BAY BỔNG, TINH TẾ VÀ GỢI CẢM.....	112
C - KẾT LUẬN.....	121
PHỤ LỤC	123
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	128

A- PHẦN MỞ ĐẦU

0.1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

0.1.1. Ngôn ngữ “là yếu tố thứ nhất của văn học” (M. Go-rơ-ki) [69;215], “là một trong những yếu tố quan trọng thể hiện cá tính sáng tạo, phong cách, tài năng của nhà văn” [69; 215]. Từ ngôn ngữ nghệ thuật đi vào thế giới nghệ thuật của nhà văn là con đường tiếp nhận văn học phù hợp với bản chất của nghệ thuật ngôn từ.

0.1.2. Trong văn học Việt Nam giai đoạn 1930- 1945, Tự lực văn đoàn là “nhóm quan trọng nhất và là nhóm cải cách đầu tiên của nền văn học Việt Nam hiện đại” (Hoàng Xuân Hãn). Trong Tự lực văn đoàn, Nhất Linh là người sáng lập, người điều hành, đồng thời cũng là cây bút trụ cột của nhóm. Mặc dù sáng tác không nhiều, nhưng Nhất Linh đã “vạch ra một con đường riêng”, cách tân mạnh bạo trong các sáng tác cả về nội dung và nghệ thuật, góp phần tạo danh tiếng cho tổ chức văn học này. Nhất Linh và Tự lực văn đoàn “đã có những đóng góp lớn vào nghệ thuật tiểu thuyết và tính hiện đại của tiểu thuyết, đóng góp vào câu văn của dân tộc với lối văn trong sáng và rất Việt Nam” (Huy Cận).

0.1.3. Sự nghiệp văn học của Nhất Linh đã được nhiều người quan tâm nghiên cứu. Tuy nhiên, trong số những công trình nghiên cứu về sự nghiệp văn học của Nhất Linh đã công bố, chưa có công trình nào tập trung tìm hiểu sâu vào ngôn ngữ nghệ thuật của nhà văn. Vấn đề này, cách đây hơn 50 năm, đã được gợi ra: “Vấn đề ngôn ngữ Nhất Linh là một điểm thiết tưởng cần phải được để ý và đề cao” (Nguyễn Văn Trung, Tạp chí Văn số 14, 15.7.1964); nhưng sau nhiều năm trôi qua, việc nghiên cứu ngôn ngữ nghệ thuật Nhất Linh vẫn chưa có sự tiến triển đáng kể.

Vì vậy, chúng tôi chọn đề tài: "***Ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh trong các sáng tác trước năm 1945***" nhằm đi sâu nghiên cứu quá trình vận động trong ngôn ngữ nghệ thuật Nhất Linh và thấy được những đóng góp của nhà văn đối với quá trình hiện đại hóa ngôn ngữ văn học dân tộc.

0.2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

Tên tuổi và sự nghiệp văn học của Nhất Linh gắn liền với một tổ chức văn học đã từng hoạt động sôi nổi, góp phần làm thay đổi diện mạo văn học Việt Nam nửa đầu thế kỉ XX. Chính vì vậy, sự nghiệp văn học “vang bóng một thời” của Nhất Linh đã trở thành một đối tượng nghiên cứu văn học trong nhiều thập niên qua.

0.2.1. Khái quát tình hình nghiên cứu về Nhất Linh

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng tôi đã tập hợp được trên 60 tài liệu nghiên cứu về Nhất Linh từ những nguồn khác nhau: giáo trình, sách nghiên cứu; bài báo, tranh, ảnh trên mạng Internet.v.v...

Những tài liệu về Nhất Linh tập trung vào các nội dung sau:

- Thứ nhất: Cuộc đời, sở thích, tính cách của Nhất Linh và mối quan hệ của nhà văn với gia đình, đồng nghiệp, bạn bè.
- Thứ hai: Những hoạt động chính trị của Nguyễn Tường Tam (Nhất Linh) trong khoảng 20 năm cuối đời.
- Thứ ba: Sự nghiệp văn chương của Nhất Linh (tác phẩm, bài phê bình, nghiên cứu...).

Qua những tài liệu đã tập hợp được về Nhất Linh, có thể nhận xét khái quát như sau:

Về cá tính và con đường chính trị của Nguyễn Tường Tam (Nhất Linh) có nhiều nhận định, đánh giá chưa thống nhất, có khi trái ngược nhau. Song, về sự nghiệp văn chương của Nhất Linh thì hầu hết các ý kiến đều khẳng định những đóng góp quan trọng của nhà văn đối với Tự

lực văn đoàn và đối với quá trình hiện đại hóa văn học Việt Nam thời kì từ nửa đầu thế kỉ XX đến tháng 8/1945. Tiêu biểu là ý kiến của các nhà nghiên cứu Vũ Ngọc Phan, Phan Cự Đệ, Trương Chính, Bạch Năng Thi, Phạm Thế Ngũ, Đỗ Đức Hiểu, Trần Thanh Mại.v.v.

Nhà nghiên cứu Vũ Ngọc Phan trong cuốn *Nhà văn hiện đại* (xuất bản lần đầu năm 1942) đã đánh giá Nhất Linh ở nhiều phương diện và khẳng định thành công về thể loại tiểu thuyết của nhà văn: "*Độc Nhất Linh từ trước đến nay, người ta thấy tiểu thuyết của ông tiến hoá rất mau. Từ cái còn cổ lỗ như Nho phong, tiểu thuyết của ông đã đi vào loại tình cảm, rồi đi thẳng lối tiểu thuyết luận đề, là một lối văn rất mới ở nước ta. Đến nay trong loại tiểu thuyết luận đề, tiểu thuyết của Nhất Linh vẫn là những tiểu thuyết chiếm địa vị cao hơn cả*" [70;234].

Trương Chính quan tâm nhiều hơn tới các tác phẩm của Nhất Linh (*Gánh hàng hoa, Đoạn tuyệt, Lạnh lùng, Tối tăm*). Ông đánh giá chung về các tác phẩm đó với những lời trân trọng: "*Cả hình thức và nội dung thoát hẳn khỏi cái sáo cũ ngày trước và vạch ra một con đường riêng khiến người đọc không thể không thích được*" [44; 233].

Phan Cự Đệ đã viết một công trình nghiên cứu công phu với tựa đề: *Tự lực văn đoàn - con người và văn chương*; và viết lời giới thiệu cho các tác phẩm *Đoạn tuyệt, Lạnh lùng* của Nhất Linh khi tái bản. Đánh giá về nghệ thuật xây dựng nhân vật của tiểu thuyết Tự lực văn đoàn, ông khẳng định: "*Ngòi bút của Nhất Linh rất có tài miêu tả những mối tình đầu trong sáng, đượm chút ngấp ngừng, e thẹn, kín đáo và ý nhị*" [44;66].

Nguyễn Hoàn Khung đã giới thiệu, đánh giá khái quát về sự nghiệp sáng tác của Nhất Linh và đưa ra những so sánh về nghệ thuật miêu tả nhân vật giữa tác phẩm *Lạnh lùng* và *Đôi bạn*: "*Với Lạnh lùng, Nhất Linh không còn gò gót truyện, dàn nhân vật nhằm minh hoạ cho*

một luận đề nữa, mà đã đưa ngòi bút đi sâu hơn vào việc phân tích tâm lí (...) và đạt tới một trình độ tiểu thuyết già dặn, thành thục. Đến Đôi bạn (...) tác phẩm đào sâu tâm tư, khát vọng của một lớp thanh niên; không luận đề, không tuyên ngôn, nhưng Đôi bạn lại như tác phẩm được ấp ủ, gửi gắm tâm sự, phô diễn tâm trạng nhiều nhất của nhà văn" [47; 32].

Các tác giả Bạch Năng Thi, Bùi Xuân Bào, Thê Phong, Nguyễn Hữu Hiệu, Hoàng Xuân Hãn, Phạm Thế Ngũ, Đặng Duy Diễm, Đỗ Đức Hiệu, Trần Hữu Tá,... đều có bài nghiên cứu con người và văn chương của Nhất Linh. Họ đã chỉ ra những đặc điểm cơ bản về nội dung và nghệ thuật trong sáng tác của ông và khẳng định Nhất Linh là "văn tài tiêu biểu của Tự lực văn đoàn" [44; 171].

Nhiều tác giả khác như Hà Minh Đức, Trần Đình Hượu, Lê Chí Dũng, Trịnh Hồ Khoa, Lê Thị Đức Hạnh,... khi nghiên cứu về văn học Việt Nam đầu thế kỷ XX và Tự lực văn đoàn đều có ý kiến đánh giá về Nhất Linh. Các tác giả đã nêu ra những điểm hạn chế trong cuộc đời, sự nghiệp chính trị của ông, nhưng cũng thấy được những tiến bộ trong tư tưởng nghệ thuật và cách viết của nhà văn.

Gần đây, xuất hiện nhiều hơn các chuyên luận, luận văn, luận án về Nhất Linh, tiêu biểu như: ***Nhất Linh trong tiến trình hiện đại hoá văn học*** (Vu Gia, NXB Văn hoá thông tin, H.1995); ***Tiểu thuyết của Nhất Linh trước cách mạng tháng Tám*** (Luận án phó tiến sĩ khoa học ngữ văn của Vũ Thị Khánh Dân, 1996); ***Nhất Linh con người và tác phẩm*** (Lê Cẩm Hoa biên soạn, NXB Văn học; H. 2000); ***Nhất Linh - cây bút trụ cột của Tự Lực văn đoàn*** (Mai Hương tuyển chọn, NXB Văn hoá thông tin; H. 2000); ***Truyện ngắn Nhất Linh trước năm 1945*** (luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Song Bình, H. 2004); ***Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tiểu thuyết "Bướm trắng" của Nhất Linh*** (luận

văn thạc sĩ của Hà Đình Sơn, H. 2006); *Nghệ thuật xây dựng nhân vật từ "Đôi bạn" đến "Bướm trắng"* (Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Mai Hương, TN. 2008).v.v...

Các tác giả đã xác định rõ vai trò và đóng góp của Nhất Linh trong Tự lực văn đoàn và trong quá trình hiện đại hoá thể loại tiểu thuyết Việt Nam

0.2.2. Tình hình nghiên cứu về ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh

Hiện nay chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu về ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh. Tuy nhiên, một số tác giả khi tìm hiểu về Nhất Linh cũng đã đưa ra một số những nhận xét về ngôn ngữ nghệ thuật của ông.

Vũ Ngọc Phan cho rằng lời văn Nhất Linh: *"nửa giản dị, nửa đài điểm"* [44; 170].

Trương Chính trong bài *"Nhất Linh"* đã so sánh: *"Lối hành văn của Nhất Linh là một lối hành văn rất thi vị, thi vị ở ý mà ít ở lời. Nhất Linh không đẽo gọt, trau chuốt câu văn của mình như Khái Hưng nhưng tự nó có nhịp điệu, tự nó đã du dương vì ý bao hàm ở trong là một ý thơ"* [44; 239].

Vu Gia cũng có nhận xét về ngôn ngữ của Nhất Linh ở một số tác phẩm như *Bướm trắng*: *"Ông vẫn duy trì được lối viết trong sáng, giàu chất thơ, chất họa vốn đã quen thuộc trong nhiều tác phẩm trước, nhưng đến Bướm trắng đã thể hiện một phẩm chất nghệ thuật mới, tuy đôi chỗ còn gượng gạo, thiếu tự nhiên, nhưng tác giả đã khai thác tinh tế những tầng, những lớp, những góc ngách tâm lí éo le, khuất khúc của con người"* [43; 379]; hay *Lạnh lùng*: *"Ông thường dùng một câu mà tả hết mọi tâm hồn. Con mắt ông Nhất Linh quan sát quen đến nỗi một nhân vật chỉ vụt qua truyện mà ông cũng vẽ được hoàn toàn. Theo với óc nhận*

xét chặt chẽ của ông , lời văn của ông cũng thu hình lại, chắc đẹp vì đã thực thà như tâm hồn ông tả".

Bạch Năng Thi trong bài **Nhất Linh - tác giả tiêu biểu** đã đưa ra những lời đánh giá về ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh: "... lời văn ngắn gọn, chặt chẽ, chính xác, vừa giản dị, vừa chọn lọc (...) Văn Nhất Linh vừa rành mạch, trong sáng, vừa có nhạc điệu, có hình ảnh. Nó diễn tả được những cảm giác tinh vi. Nó sử dụng các so sánh cụ thể, có khả năng tạo hình và gợi cảm ".

Trong công trình nghiên cứu "**Những cách tân trong nghệ thuật văn xuôi Tự lực văn đoàn**", Trịnh Hồ Khoa cũng đã nêu ra ý kiến xác đáng: " Văn Nhất Linh ngắn gọn, chặt chẽ, chính xác, giản dị nhưng không thiếu chất thơ. Giống con người Nhất Linh, văn ông tế nhị, có chừng mực, trang nhã, tả rất đạt những tâm tình thanh sạch..." .

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Mai Hương - ĐHSP Thái Nguyên - 2008, có đề cập đến một số thủ pháp xây dựng nhân vật, trong đó có nhắc đến đặc điểm về ngôn ngữ miêu tả nhân vật của Nhất Linh trong hai tiểu thuyết **Đôi bạn** và **Bướm trắng**.

Luận văn thạc sĩ của Nguyễn Thị Song Bình - ĐHSP Hà Nội - 2004, có chỉ ra một số đặc điểm ngôn ngữ nghệ thuật trong truyện ngắn của Nhất Linh.

Nhìn chung các nhà nghiên cứu mới đã đưa ra những nhận xét khái quát về ngôn ngữ nghệ thuật của Nhất Linh hoặc đề cập đến một số đặc điểm ngôn ngữ trong một vài tác phẩm chính. Song những nhận xét của người đi trước cũng đã gợi ý cho chúng tôi thực hiện đề tài này.

0.3. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI NGHIÊN CỨU

Quá trình sáng tác của Nhất Linh trải qua ba giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là trước năm 1930 với các tác phẩm: **Nho phong**, **Người quay tơ**; giai đoạn thứ hai là thời gian tham gia Tự lực văn đoàn, với các tác phẩm tiêu